

Số: 101/TTr-UBND

Bắc Kạn, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**Điều chỉnh, bổ sung dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Ngày 30/6/2022, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 90/TTr-UBND trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trình thông qua tại kỳ họp thứ chín, HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ngày 12/7/2022, Thường trực HĐND tỉnh ban hành Thông báo số 21/TB-HĐND; trong đó, giao UBND tỉnh trình bổ sung tại kỳ họp thứ chín Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, lồng ghép nội dung dự thảo nghị quyết này với dự thảo “Nghị quyết quy định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025”.

Thực hiện thông báo trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 với những nội dung cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VÀ NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG**

**1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung**

Theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “1. Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định: ... b) Cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn theo quy định tại Điều 10 Nghị định này; c) Cơ chế huy động các nguồn lực khác quy định tại Điều 11, Điều 12 Nghị định này.” Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết quy định một số cơ chế triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

**2. Điều chỉnh tên Nghị quyết:** Từ “Nghị quyết quy định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025” thành “Nghị quyết ban hành quy định một số cơ chế triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025”.

**3. Bổ sung các nội dung:** Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia; giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác và quy định cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

**4. Điều chỉnh kết cấu Nghị quyết.**

## **II. CÁC NỘI DUNG CỦA TỜ TRÌNH SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG**

### **1. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết**

#### **1.1. Mục đích**

Ban hành quy định một số cơ chế triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 nhằm mục đích sử dụng hiệu quả nguồn vốn của các chương trình, dự án, tránh trùng lặp, thất thoát, lãng phí; huy động được tối đa các nguồn lực để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG); đồng thời làm cơ sở để lập, giao kế hoạch trung hạn và hàng năm; quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương; làm căn cứ xác định số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù ở địa phương, đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương, nhất là cấp cơ sở nhằm nâng cao tính chủ động, linh hoạt của các cấp chính quyền trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư tham gia vào quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 -2025.

#### **1.2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Xây dựng Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019, Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 và số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022; các quy định khác có liên quan và phải đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, có nghiên cứu kế thừa, phát huy những kết quả đạt được của giai đoạn 2016-2020.

### **2. Quá trình xây dựng Nghị quyết**

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện như sau:

2.1. Ngày 30/6/2022, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 90/TTr-UBND trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn

2021-2025 trình thông qua tại kỳ họp thứ chín, HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

2.2. Thực hiện Thông báo số 21/TB-HĐND ngày 12/7/2022 của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã có Văn bản số 4524/UBND-TH ngày 14/7/2022; trong đó, giao Sở Xây dựng chủ trì xây dựng Nghị quyết “Quy định một số cơ chế triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025” (*bổ sung 02 nội dung nêu trên*). Cơ quan chuyên môn (Sở Xây dựng) đã phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết; thực hiện đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản của các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố về dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết; gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

2.3. UBND tỉnh đã lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh tại Văn bản số 4543/UBND-GTCNXD ngày 14/7/2022.

2.4. Trên cơ sở các ý kiến tham gia đóng góp ý kiến tại Cổng thông tin điện tử của tỉnh, ý kiến đóng góp của các thành viên UBND tỉnh, các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (tại các Báo cáo thẩm định số 157/BCTĐ-STP ngày 28/6/2022 và số 170/BCTĐ-STP ngày 15/7/2022), cơ quan chuyên môn (Sở Xây dựng) đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện và báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định tại Văn bản số 1206/SXD-QLXD ngày 15/7/2022.

### **3. Bố cục và nội dung cơ bản của Nghị quyết**

**3.1. Bố cục của Nghị quyết:** Ngoài phần căn cứ pháp lý, nội dung của Nghị quyết được bố cục thành 02 điều.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định một số cơ chế triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Giao thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**3.2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết:** Ban hành kèm theo Nghị quyết quy định một số cơ chế triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025; gồm 4 Chương và 13 Điều; cụ thể như sau:

#### **Chương 1. Quy định chung**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

**Chương 2. Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình MTQG; giữa các chương trình MTQG và các chương trình, dự án khác**

Điều 3. Nguyên tắc lồng ghép nguồn vốn.

Điều 4. Nội dung và nguồn vốn thực hiện lồng ghép.

Điều 5. Hình thức lồng ghép nguồn vốn.

Điều 6. Phạm vi thực hiện lồng ghép của các nguồn vốn.

Điều 7. Phương pháp lồng ghép các nguồn vốn.

Điều 8. Quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép; phân công trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp trong thực hiện hoạt động lồng ghép.

**Chương 3. Quy định cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.**

Điều 9. Các nguồn vốn huy động.

Điều 10. Cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng.

Điều 11. Cơ chế huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

**Chương 4. Cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp.**

Điều 12. Nguyên tắc tổ chức thực hiện, tiêu chí lựa chọn dự án đầu tư xây dựng.

Điều 13. Quy định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng.

*(Có danh mục Hồ sơ kèm theo)*

Trên đây là Tờ trình điều chỉnh, bổ sung dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (*thành dự thảo Nghị quyết ban hành quy định một số cơ chế triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025*), Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TC, Sở XD,  
Sở KH&ĐT, Sở TP;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Lan, Hiên.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đình Quang Tuyên**

**DANH MỤC HỒ SƠ**

**Kèm theo Tờ trình Dự thảo Nghị quyết quyết quy định một số cơ chế triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /7/2022 của UBND tỉnh)*

1. Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.
2. Văn bản đề nghị của Sở Xây dựng số 1206/SXD-KTXD ngày 15/7/2022.
3. Các Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 157/BCTĐ-STP ngày 28/6/2022 và số 170/BCTĐ-STP ngày 15/7/2022.
4. Các Văn bản đóng góp ý kiến của các đơn vị, địa phương.
5. Các Báo cáo tiếp thu giải trình của Sở Xây dựng.
6. Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh.